

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/DS-ST

Ngày 12/9/2023

“V/v tranh chấp về thực hiện nghĩa vụ trả tiền”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Minh;
2. Ông Phan Đình Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 68/2023/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2023 về việc “*Tranh chấp về thực hiện nghĩa vụ trả tiền*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2023/QĐXXST-DS ngày 25/8/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Mai T năm 1982; địa chỉ: C T, Tổ C, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai có mặt.

- Bị đơn: Bà Lưu Thị S năm 1966; địa chỉ: H Q, Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Huỳnh Thị Mai T1: Từ ngày 02/8/2022 âm lịch tôi nhiều lần bán thịt heo cho bà Lưu Thị S1 mua thịt heo có lúc bà S2 có lúc nợ tiền, tính đến ngày 22/3/2023 âm lịch bà S3 số tiền 19.640.000đ nên bà S4 vào giấy có nội dung còn nợ tôi số tiền trên. Nay tôi yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà S5 cho tôi số tiền còn nợ là 19.640.000đ.

2. Tại phiên tòa bị đơn bà Lưu Thị S6: Tôi thừa nhận có mua thịt heo và nợ tiền bà Huỳnh Thị M TN ngày 22/3/2023 âm lịch tôi và bà T2 và xác định số tiền tôi còn nợ bà T19.640.000đ, tôi đã ký vào giấy có nội dung xác nhận số tiền tôi nợ bà TNay tôi đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà T3 xin được kéo dài thời gian trả trong 05 tháng hoặc mỗi ngày tôi trả 100.000đ cho đến khi hết số tiền còn nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn chị Huỳnh Thị Mai T4 Toà án giải quyết buộc bị đơn bà Lưu Thị S7 chỉ: H Q, Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai trả tiền còn nợ. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án “*Tranh chấp về thực hiện nghĩa vụ trả tiền*”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

[2] Bị đơn thừa nhận còn nợ và có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền 19.640.000đ, cũng phù hợp với giấy viết tay ghi ngày 22/3/2023 âm lịch do bị đơn xác nhận. Do vậy cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền còn nợ là 19.640.000đ.

[3] Về thời hạn và phương thức trả: Bị đơn yêu cầu kéo dài thời gian trả nợ. Yêu cầu của bị đơn không được nguyên đơn chấp nhận do vậy cần buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn một lần số tiền còn nợ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận là $19.640.000đ \times 5\% = 982.000đ$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 274, Điều 275, Điều 280, khoản 1 Điều 351 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Lưu Thị S8 cho nguyên đơn chị Huỳnh Thị Mai T5 còn nợ là 19.640.000đ (*mười chín triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Buộc bị đơn bà Lưu Thị S9 án phí dân sự sơ thẩm là 982.000đ (*chín trăm tám mươi hai nghìn đồng*).

Chị Huỳnh Thị Mai T6 chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho chị T7 ứng án phí đã nộp là 491.000đ, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006733 ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án là ngày 12/9/2023.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS TX An Khê;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Thảo